TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐAKRÔNG
TỈNH QUẢNG TRỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập -Tự do - Hạnh phúc

Bản số: 07/2018/HS-ST
Ngày: 20-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAKRÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Phương Tiến**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Quang**

Bà **Cao Thị Thùy Trang**

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông **Phùng Nam Hải** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đakrông.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đakrông tham gia phiên tòa***: Ông **Lê Chí Sỹ** - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2018, tại Hội trường UBND xã Đakrông, huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2018/TLST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2018/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Phùng Đức Th, sinh ngày 02 tháng 01 năm 1994 tại QB; nơi cư trú: Thôn TS, xã QT, huyện QT, tỉnh QB; nghề Nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phùng Văn Th, sinh năm 1968 và bà Võ Thị Th, sinh năm 1969, đều trú tại: Thôn TS, xã QT, huyện QT, tỉnh QB.

Tiền án: Tại bản án số 16/2015/HSST ngày 26/5/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội "Trộm cắp tài sản". Tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đakrông từ ngày 29/3/2018. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Ông Lê Văn Kh – Luật sư thuộc Đoàn Luật sư tỉnh QT. Có mặt.

- *Bị hại*: Anh Bùi Thanh N, sinh năm 1980; địa chỉ: Thôn D, thị trấn LN, huyện LTh, tỉnh QB, vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Bà Võ Thị Th, sinh năm 1969; địa chỉ: Thôn TS, xã QT, huyện QT, tỉnh QB, có mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng:

+ Anh Trần Mạnh H, sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn LL, xã TH, huyện H H, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt

+ Anh Lê Ánh S, sinh năm 1989; địa chỉ: Xã DN, huyện QN, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ, ngày 29/01/2018, Phùng Đức Th đang điều khiển xe múc đất để sửa đường tại đoạn kênh của Công trình thủy điện Khe Nghi, thuộc địa phận xã Đakrông, huyện Đakrông, thì anh Bùi Thanh N điều khiển xe ô tô ben đến, nhưng do vướng phải đất, đá ở trên đường, nên N nói với Th: "*Chú sửa đường cho xe anh qua*". Lúc này, do đang vướng phải xe ô tô do anh Trần Mạnh H điều khiển đổ đất gần đó, nên Th chưa sửa đường được và lắc đầu. Thấy vậy, N lầm tưởng Th cố tình không sửa đường, nên điện thoại báo cho anh Phan Bá Kh - Tổ trưởng tổ xe Công ty thủy điện Khe Nghi. Sau đó, anh Kh gọi điện cho Th nói: "*Sao không gạt đường cho xe N qua, coi lại gạt cho xe hắn qua*", rồi tắt máy.

Do bức xúc, Th nói lại anh N, đồng thời lấy 01 cây dao *(Đặc điểm: Dài khoảng 20 cm, lưỡi bằng kinh loại rộng khoảng 1,5 cm, dài khoảng 11 cm, cán bằng nhựa màu vàng)* trong thùng đồ nghề bỏ vào túi quần bên phải, rồi đi đến sát của bên trái xe ô tô do N điều khiển và giữa anh N và Th có cãi vã và chửi tục với nhau cùng lúc đó anh N mở và đẩy mạnh cánh cửa xe ô tô ra, làm cửa trúng vào vùng ngực của Th. Ngay sau khi xuống xe, anh N dùng tay trái nắm chặt cổ áo của Th. Trong lúc hai bên xô xát, giằng co nhau, anh N liên tục đe dọa đòi đánh Th. Khi anh N dùng tay phải đấm vào vùng đầu của Th thì Th rút cây dao trên cầm ở tay phải vung một lần, theo hướng từ dưới lên và từ trái qua phải, gây thương tích ở mặt trong hai cánh tay của anh N. Sau khi được một số công nhân làm cùng Công ty can ngăn, Th vứt con dao trên xuống khe núi gần đó, anh N được đưa đi điều trị, đến ngày 09/02/2018 thì ra viện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 49/TgT ngày 08/3/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Trị kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Bùi Thanh N, do thương tích gây nên hiện tại là: 40% *(Bốn mươi phần trăm)*.

Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 547/C54C(Đ5) ngày 01/8/2018 của Phân viện Khoa học hình sự tại Đà Nẵng kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh N là 38% *(Ba mươi tám phần trăm)*.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra bị cáo và gia đình đã bồi thường cho bị hại số tiền 40.000.000 đồng.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã tổ chức truy tìm cây dao trên, nhưng không có kết quả. Kết quả nhận dạng, bị cáo xác nhận bức ảnh số 02 có cây dao phù hợp với đặc điểm cây dao trên.

Tại bản Cáo trạng số 07/CT-VKS ngày 10/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông truy tố bị cáo Phùng Đức Thh về tội *"Cố ý gây thương tích"* theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông phát biểu lời luận tội giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Phùng Đức Th. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, các điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Th từ 36 tháng đến 42 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Không xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với đề nghị của đại diện viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an, Viện kiểm sát nhân dân, Điều tra viên và Kiểm sát viên huyện Đakrông: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, có đủ căn cứ xác định: Ngày 29/01/2018, giữa bị cáo và anh N do hiểu lầm nhau về việc gạt, sửa đường cho xe ô tô chạy, dẫn đến cãi vã và xúc phạm nhau, khi bị cáo đi đến sát xe anh N thì bị anh N đẩy cửa xe trúng ngực bị cáo, sau đó anh N đã túm cổ áo đe dọa và dùng tay đấm bị cáo, dẫn đến bị cáo dùng một cây dao làm hung khí vung từ dưới lên theo hướng từ trái qua phải, gây thương tích ở mặt trong hai cánh tay của anh N.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 49/TgT ngày 08/3/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Trị kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Bùi Thanh N, do thương tích gây nên hiện tại là: 40% *(Bốn mươi phần trăm)*.

Do không nhất trí với kết luận giám định, ngày 10/7/2018 Người bào chữa cho bị cáo Phùng Đức Th đã gửi đơn đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đakrông giám định lại thương tích của bị hại Bùi Thanh N. Ngày 24/7/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đakrông đã ra Quyết định trưng cầu giám định lại.

Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 547/C54C(Đ5) ngày 01/8/2018 của Phân viện Khoa học hình sự tại Đà Nẵng kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Bùi Thanh N tại thời điểm giám định lại là 38% *(Ba mươi tám phần trăm)*. Sau khi nhận Thông báo kết luận giám định bị cáo, bị hại và người bào chữa cho bị cáo nhất trí với nội dung giám định.

Ngày 09/11/2018, Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng có công văn số 225/CV-C09(Đ5) về việc giải thích kết luận giám định của bị hại Bùi Thanh N, thì Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 547/C54C(Đ5) ngày 01/8/2018 của Phân viện Khoa học hình sự tại Đà Nẵng xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị hại Bùi Thanh N tại thời điểm giám định lại. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 49/TgT ngày 08/3/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Trị về tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của bị hại Bùi Thanh N là: 40% *(Bốn mươi phần trăm)*.

Cây dao dài khoảng 20 cm, lưỡi bằng kinh loại rộng khoảng 1,5 cm, dài khoảng 11 cm, cán bằng nhựa màu vàng gây thương tích cho anh N được xác định là hung khí nguy hiểm, có khả năng gây nguy hiểm cho sức khỏe của người khác. Như vậy, có đủ căn cứ xác định bị cáo đã phạm tội *"Cố ý gây thương tích"* với tình tiết định khung là *"Dùng hung khí nguy hiểm"* dẫn chiếu tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông truy tố để xét xử bị cáo về tội *Cố ý gây thương tích"* quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ, hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại bản án số 16/2015/HSST ngày 26/5/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội "Trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự *"Tái phạm"* quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo,ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại để khắc phục hành vi phạm tội của bị cáo gây nên, phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, nên cần áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo dưới mức của khung hình phạt cũng đủ tác dụng cải tạo và giáo dục bị cáo, đồng thời thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm sự của bị cáo.

Cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bị cáo đã bồi thường cho anh Nam số tiền 40.000.000 đồng và tại phiên tòa anh N không có yêu cầu gì thêm. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an huyện Đakrông đã truy tìm 01 cây dao có đặc điểm: Dài khoảng 20 cm, lưỡi bằng kinh loại rộng khoảng 1,5 cm, dài khoảng 11 cm, cán bằng nhựa màu vàng, nhưng không có kết quả. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo Phùng Đức Th phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; các điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136, Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

1. Tuyên bố bị cáo Phùng Đức Th phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*.

Xử phạt bị cáo Phùng Đức Th: 42 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/3/2018.

2. Về án phí: Bị cáo Phùng Đức Th phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị;
- Viện kiểm sát, Công an huyện Đakrông;
- Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đakrông;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

Nguyễn Phương Tiến